

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TP BUÔN MA THUẬT Độc lập- Tự do- Hạnh phúc
TỈNH ĐẮK LẮK

Bản án số: **349/2018/HS-ST**

Ngày: 30-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim Cúc

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Việt Thống.

Ông Nguyễn Tiến Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều My – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đức Lễ - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 333/2018/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 238/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Huỳnh Tấn H - Sinh ngày 10 tháng 10 năm 1986. Tại: Đắk Lắk; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Thôn 2, xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Huỳnh Ngọc T và con bà Nguyễn Thị X. Bị cáo có vợ là Đinh Thị H và có 02 con;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột khởi tố và áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo hiện tại ngoại, Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Trần Văn Đ, sinh năm 1958 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Quách Thị H, sinh năm 1963.

Nơi cư trú: Thôn 7, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. (*Vắng mặt*).

- *Người có quyền nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Nguyễn Quốc V, sinh năm 1979; Nơi cư trú: 5/73 Duy T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. (*Vắng mặt*)

2. Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1966; Nơi cư trú: 317 Trần P, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. (*Vắng mặt*)

- *Người làm chứng:*

Bà Đinh Thị H, sinh năm 1986. Nơi cư trú: Thôn 2, xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (*Có mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Tấn H đã có giấy phép lái xe hạng A1, do Sở giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk, cấp ngày 21/11/2012. Khoảng 16 giờ 20 phút ngày 17/5/2018, H điều khiển xe mô tô biển số: 47H1-3504 chở vợ là Đinh Thị H, sinh năm: 1986 và con là Huỳnh Ngọc Tấn P, sinh năm 2013, cùng trú tại: Thôn 2, xã E, thành phố B, lưu thông trên đường liên thôn 1 theo hướng từ thôn 3, xã Hòa Thuận về thôn 1, xã Hòa Thuận, thành phố Buôn Ma Thuột. Hiệp điều khiển xe mô tô chạy với tốc độ khoảng 30km/h. Lúc này đường vắng và trời bắt đầu mưa. Khi đi đến nơi giao nhau giữa đường liên thôn 1 với đường liên thôn 3, thuộc thôn 3, xã Hòa Thuận, thành phố Buôn Ma Thuột, nơi giao nhau không có đèn tín hiệu giao thông và biển báo hiệu giao thông đường bộ, H đã không giảm tốc độ mà điều khiển xe chạy thẳng qua ngã tư, thì phát hiện xe mô tô biển số: 47F6-7001, do ông Trần Văn Đ (sinh năm: 1958, trú tại: Thôn 7, xã H, thành phố B) điều khiển lưu thông trên đường liên thôn 3 hướng từ đường Quốc lộ 14 về thôn 3, xã Hòa Thuận, đi đến cách khoảng 2m, H chỉ kịp bóp còi xe mà không kịp thắng và lái xe tránh nên để bánh trước xe mô tô biển số: 47H1-3504 tông vào phía bên phải lốc máy xe mô tô biển số: 47F6-7001, làm xe mô tô 47F6-7001 của ông Đ ngã xuống mặt đường bên trái, xe mô tô 47H1-3504 của H cũng ngã sang trái đè lên phía bên phải xe mô tô biển số 47F6-7001, cả hai xe mô tô trượt về phía trước bên phải theo hướng đi xe của H điều khiển khoảng 2-3m rồi dừng lại, ông Đ ngã xuống mương thoát nước sát tường rào nhà người dân thì bị bất tỉnh, còn gia đình anh H ngã xuống đường nhưng không bị thương tích gì. Sau đó, H đưa vợ và con vào nhà dân gần đó trú mưa, rồi cùng người thân ông Đ đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Thiện Hạnh. Sau đó, chuyển đến Bệnh viện Chợ rẫy thành phố Hồ Chí Minh cấp cứu. Sáng ngày 19/5/2018 thì ông Đ tử vong.

Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn: Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn tại trước số nhà 53 ngã tư nơi giao nhau giữa đường liên thôn 1 với đường liên thôn 3, thuộc thôn 3, xã Hòa Thuận, thành phố Buôn Ma Thuột. Đường liên thôn 1 là đoạn đường hai chiều thẳng, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng rộng 3m90 không có vạch kẻ đường phân chia phần đường xe chạy riêng biệt, hai bên là mương thoát nước. Đường liên thôn 3 là

đoạn đường hai chiều thẳng, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng rộng 3m65 không có vạch kẻ đường phân chia phần đường xe chạy riêng biệt. Hai bên là mương thoát nước, bốn góc nơi đường giao nhau mở rộng hình vòng cung. Khu vực hiện trường không có đèn tín hiệu giao thông, biển báo hiệu giao thông đường bộ và chướng ngại vật che khuất tầm nhìn của người tham gia giao thông. Quá trình khám nghiệm chọn mép đường bên phải, đường liên thôn 1 theo hướng từ thôn 3 về thôn 1, xã Hòa Thuận, thành phố Buôn Ma Thuột, làm mép đường chuẩn. Chọn gốc trụ cổng bên trái số nhà 53 đường liên thôn 1 thuộc thôn 3, xã Hòa Thuận, thành phố Buôn Ma Thuột (hướng từ ngoài đường vào trong nhà) làm mốc cố định.

A/ Xe mô tô biển số 47F6-7001 ký hiệu (1): Lưu thông trên đường liên thôn 3 theo hướng từ đường Quốc lộ 14 về thôn 3, xã Hòa Thuận, thành phố Buôn Ma Thuột. Sau tai nạn xe ngã sang trái, đầu xe quay về hướng Đông, đuôi xe quay về hướng Tây. Trục bánh xe trước nằm ngay mép đường giả định bên trái đường liên thôn 3 hướng từ đường Quốc lộ 14 về thôn 3, xã Hòa Thuận, thành phố Buôn Ma Thuột, cách mép đường chuẩn là 1m00 và cách mốc cố định là 11m05. Trục bánh xe sau cách mép đường chuẩn là 0m80 và cách mép đường giả định bên trái đường liên thôn 3 hướng từ đường Quốc lộ 14 về thôn 3, xã Hòa Thuận, thành phố Buôn Ma Thuột, là 1m20.

B/ Xe mô tô biển số 47H1-3504 ký hiệu (2): Lưu thông trên đường liên thôn 1 theo hướng từ thôn 3 về thôn 1, xã Hòa Thuận, thành phố Buôn Ma Thuột. Sau tai nạn xe ngã sang trái nằm đè lên bên phải xe (1), đầu xe quay về hướng Đông Bắc, đuôi xe quay về hướng Tây Nam. Trục bánh xe trước cách mép đường chuẩn là 0m80, cách mép đường giả định bên trái đường liên thôn 3 hướng từ đường Quốc lộ 14 về thôn 3, xã Hòa Thuận, thành phố Buôn Ma Thuột là 0m80 và cách trục bánh trước xe (1) là 0m70 ; Trục bánh xe sau nằm ngay mép đường chuẩn và cách mép đường mép đường giả định bên trái đường liên thôn 3 hướng từ đường Quốc lộ 14 về thôn 3, xã Hòa Thuận, thành phố Buôn Ma Thuột, là 2m05.

C/ Thành miệng cống ký hiệu (3): Có kết cấu bằng bê tông kích thước (1,20 x 0,20 x 0,20) nằm song song với mép đường chuẩn, tâm thành miệng cống cách mép đường là 1m70. Điểm đầu thành miệng cống nằm ngay mép đường giả định bên trái đường liên thôn 3 hướng từ đường Quốc lộ 14 về thôn 3, xã Hòa Thuận, thành phố Buôn Ma Thuột và cách trục bánh trước xe (1) là 0m70. Điểm cuối thành miệng cống cách mép đường giả định bên trái đường liên thôn 3 hướng từ đường Quốc lộ 14 về thôn 3, xã Hòa Thuận, thành phố Buôn Ma Thuột, là 1m20 và cách trục bánh sau xe (1) là 0m80.

*** Vị trí va chạm đầu tiên:** Giữa xe mô tô biển số: 47F6-7001 (1) với xe mô tô biển số 47H1-3504 (2) được xác định tương ứng với mặt đường ngã tư nơi giao nhau giữa đường liên thôn 1 với đường liên thôn 3, thuộc thôn 3, xã Hòa Thuận, thành phố Buôn Ma Thuột. Cách mép đường chuẩn là 1m30, cách mép đường giả định bên trái đường liên thôn 3 hướng từ đường Quốc lộ 14 về thôn 3, xã Hòa Thuận, thành phố Buôn Ma Thuột, là 2m55, cách trục bánh sau xe (2) là 4m70 và cách mốc cố định là 7m65.

Quá trình khám nghiệm hiện trường, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, đã tạm giữ: 01 xe mô tô biển số 47H1-3504; 01 xe mô tô biển

số 47F6-7001 và chụp ảnh minh họa. Ngoài ra còn tạm giữ: 01 Giấy phép lái xe, mang tên Huỳnh Tấn H, để phục vụ công tác điều tra.

Ngày 19/5/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, đã ra Quyết định trưng cầu giám định nguyên nhân tử vong của ông Trần Văn Đ.

Tại bản kết luận pháp y tử thi số : 210/PY-T.Th ngày 04/6/2018, của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận nguyên nhân tử vong của ông Trần Văn Đ: Hôn mê suy hô hấp không hồi phục do đa thương, chấn thương sọ não nặng/TNGT.

Sau khi xảy ra tai nạn giao thông, bà Quách Thị H là người đại diện hợp pháp của ông Trần Văn Đ, kê khai và yêu cầu bồi thường tổng số tiền là: 105.000.000 đồng (*Một trăm lẻ năm triệu đồng*). Trong đó:

- Tiền chi phí cấp cứu tại các Bệnh viện: 20.000.000 đồng;
- Tiền thuê xe đi lại: 10.000.000 đồng;
- Tiền chi phí mai táng, xây mộ và tổn thất tinh thần: 75.000.000 đồng.

Trong quá trình điều tra, Huỳnh Tấn H đã bồi thường cho gia đình nạn nhân ông Trần Văn Đ, số tiền: 105.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của ông Trần Văn Đ là bà Quách Thị H (là vợ), đã làm đơn bãi nại cho Huỳnh Tấn H và xin miễn trách nhiệm hình sự cho Huỳnh Tấn H. Đối với chiếc xe mô tô 47F6-7001, bà H tự mang đi sửa chữa và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số: 344/CT-VKS ngày 14/11/2018 Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Buôn Ma Thuột, đã truy tố Huỳnh Tấn H về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Tấn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Buôn Ma Thuột đã phân tích, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Huỳnh Tấn H phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”; Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn H mức án tù 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm đến 02 năm 06 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 46, Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 591 Bộ luật dân sự.

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột trả cho Huỳnh Tấn H 01 chiếc xe mô tô biển số 47H1-3504; Trả cho bà

Quách Thị H 01 xe mô tô biển số 47F6-7001, đã qua sử dụng, là chủ sở hữu nhận sử dụng.

- Trả 01 giấy phép lái xe số AX866389 hạng A1, do Sở giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 21/11/2012 cho bị cáo Huỳnh Tấn H.

- Ghi nhận sự thỏa thuận giữa người đại diện hợp pháp của người bị hại bà Quách Thị H và bị cáo bồi thường thiệt hại số tiền 105.000.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo Huỳnh Tấn H không bào chữa tranh luận gì, chỉ đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về việc vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Người đại diện hợp pháp của người bị hại bà Quách Thị H và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn S vắng mặt không có lý do; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Quốc V có đơn xin xét xử vắng mặt, nhưng tại Cơ quan điều tra đã có lời khai, việc bồi thường đã được giải quyết xong, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng tới quá trình xét xử. Do đó Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt theo Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo như sau: Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 17/5/2018, bị cáo Huỳnh Tấn H điều khiển xe mô tô biển số 47H1-3504, lưu thông trên đường liên thôn 1, từ thôn 3 về thôn 1, xã Hòa Thuận, thành phố Buôn Ma Thuột, với tốc độ khoảng 30km/h. Khi đi đến nơi giao nhau giữa đường liên thôn 1 với đường liên thôn 3, xã Hòa Thuận, thành phố Buôn Ma Thuột (Nơi giao nhau không có đèn tín hiệu giao thông và biển báo hiệu đi theo vòng xuyên), trời có mưa. Bị cáo đã thiếu chú ý quan sát và không giảm tốc độ, khi vào đường giao nhau cùng mức nên đã để bánh trước xe mô tô biển số 47H1-3504 tông vào phía trước, bên phải xe mô tô biển số 47F6-7001, do ông Trần Văn Đ điều khiển, lưu thông trên đường liên thôn 3 theo hướng từ đường Quốc lộ 14 về thôn 3, xã Hòa Thuận, gây ra tai nạn giao thông. Hậu quả ông Trần Văn Đ tử vong. Do vậy hành vi của bị cáo

đã phạm vào tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người.”

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Huỳnh Tấn H theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất mức độ hành vi của bị cáo Huỳnh Tấn H gây ra là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đủ khả năng nhận thức được, hành vi lái xe không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ, trời mưa khi đến đường giao nhau không giảm tốc độ nên đã để bánh trước của xe mình tông vào phía trước, bên phải xe do ông Đ điều khiển, hậu quả làm ông Đ tử vong. Hành vi của bị cáo đã vi phạm vào khoản 3, khoản 11 Điều 5 Thông tư 91 ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải và khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ. Do những hành vi vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ là nguyên nhân chính gây ra tai nạn giao thông, hậu quả làm ông Đ bị tử vong. Vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất, mức độ hành vi mà bị cáo gây ra.

[2.2] Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Xét bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại và được người đại diện hợp pháp của bị hại làm đơn bãi nại đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự, tuy nhiên hành vi của bị cáo không thuộc trường hợp được miễn trách nhiệm hình sự nhưng đây là một tình tiết chứng tỏ thái độ và trách nhiệm tốt của bị cáo đối với gia đình bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đồng thời trong vụ án này bị hại ông Trần Văn Đ cũng có một phần lỗi, khi đến nơi giao nhau không giảm tốc độ nhường đường, vi phạm vào khoản 1 Điều 24 Luật giao thông đường bộ, hậu quả dẫn đến tai nạn xảy ra. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà cho bị cáo áp dụng biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện, cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[2.3] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra bị cáo Huỳnh Tấn H đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại bao gồm chi phí cấp cứu tại các Bệnh viện, tiền thuê xe đi lại, tiền chi phí mai tang, xây mộ và tổn thất tinh thần cho gia đình bị hại, số tiền 105.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp của bị hại bà Quách Thị H, đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bồi thường thêm, nên cần ghi nhận sự tự nguyện này.

Đối với chiếc xe mô tô 47F6-7001 bị hư hỏng nhẹ, bà H người đại diện hợp pháp của bị hại đã tự đi sửa chữa, không yêu cầu bồi thường, nên cần chấp nhận.

[2.4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã trả cho Huỳnh Tấn H 01 chiếc xe mô tô biển số 47H1-3504; Trả cho bà Quách Thị H 01 chiếc xe mô tô biển số 47F6-7001, là chủ sở hữu nhận sử dụng, là phù hợp.

Đối với giấy phép lái xe số AX866389 hạng A1 của Huỳnh Tấn H, do Sở giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 21/11/2012, cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

[2.5] Về án phí: bị cáo Huỳnh Tấn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Tấn H phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn H **01 năm** tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk là nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Huỳnh Tấn H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo Huỳnh Tấn H cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Căn cứ Điều 585, Điều 591 Bộ luật dân sự.

Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận của bị cáo Huỳnh Tấn H bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại bà Quách Thị H số tiền 105.000.000 đồng, người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ và không yêu cầu bồi thường thêm.

Chấp nhận người đại diện hợp pháp của bị hại bà Quách Thị H không yêu cầu bồi thường chi phí sửa chữa đối với chiếc xe mô tô biển số 47F6-7001.

* **Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 46, Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột trả cho Huỳnh Tấn H 01 chiếc xe mô tô biển số 47H1-3504; Trả cho bà Quách Thị H 01 chiếc xe mô tô biển số 47F6-7001, là chủ sở hữu nhận sử dụng.

- Tuyên trả cho bị cáo Huỳnh Tấn H 01 giấy phép lái xe số AX866389 hạng A1, do Sở giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 21/11/2012.

* **Về án phí:** Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Huỳnh Tấn H phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm ngày) ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

* **Nơi nhận:**

- Vụ GDKT 1 - TANDTC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND TP. Buôn Ma Thuột;
- Công an thành phố Buôn Ma Thuột;
- Thi hành án phạt tù (để thi hành);
- Chi cục THADS TP. Buôn Ma Thuột;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
Đã ký

Phạm Thị Kim Cúc